

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN GIỮA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê thị Kiều Thu.
2. Ông Đặng Thanh Tấn.

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số Dân sự thụ lý số 142/2019/TLST-DS ngày 22 tháng 5 năm 2019 về “*Tranh chấp về quyền sở hữu và các quyền khác về tài sản*”

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự là không trái pháp luật quy định tại Điều 105, 106 luật Đất đai năm 2003, điều 100, 167, 168 Luật đất đai năm 2013, điều 105, khoản 02 điều 165, điều 166, điều 185 của Bộ luật dân sự năm 2015, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn: Ông Mã Huy B – Sinh năm 1974;**

Địa chỉ: Đường X, phường S, Quận T, thành phố Hồ Chí Minh;

*** Bị đơn: Ông Bùi Văn K – Sinh năm 1971;** Địa chỉ: Thôn T1, xã T2, thành phố C, tỉnh Bình Thuận;

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà , sinh năm 1977,** Địa chỉ: Thôn T1, xã T2, thành phố C, tỉnh Bình Thuận;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1] Ông Bùi Văn K công nhận phần diện tích đất 183,5 m² (số đo các cạnh theo bản đồ đo đạc hiện trạng kí ngày 10/6/2020 của Chi nhánh văn phòng

đăng ký đất đai C) , hiện ông đang chiếm hữu sử dụng làm cổng tường rào , chái tạm và trồng một số cây ăn trái, nằm trong diện tích 2.194,1 m² của thửa đất số 53 tờ bản đồ số 05, tại thôn T1, xã T2, thành phố C, tỉnh Bình Thuận; Diện tích đất này thuộc quyền sử dụng đất của ông Mã Huy B theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ288231 ngày 09/02/2011 của UBND thành phố C.

[2.2] Ông Bùi Văn K và bà Nguyễn Thị H đồng ý và cam kết: Đến ngày 27/8/2020 Ông K và bà H sẽ tháo dỡ di dời toàn bộ các tài sản hiện có trên diện tích đất 183,5 m² mà ông bà đang chiếm hữu gồm: cây ăn trái , phần chái tạm bằng tole, cổng tường rào bằng gạch táp lô (có tổng giá trị là 9.815.000đ theo giá trị định giá của Hội đồng định giá tài sản ngày 08/7/2019 do Tòa án thành phố C thành lập) để trả lại toàn bộ diện tích đất 183,5 m² (số đo các cạnh theo bản đồ đo đạc hiện trạng kí ngày 10/6/2020 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai C) cho ông Mã Huy B.

[2.3] Ghi nhận sự tự nguyện hỗ trợ về chi phí tháo dỡ di dời tài sản của ông Mã Huy B với nội dung như sau: Ngay sau khi ông Bùi Văn K và bà Nguyễn Thị H tháo dỡ di dời xong tài sản và trả lại diện tích 183,5 m² đã lấn chiếm cho ông Mã Huy B, ông Mã Huy B sẽ hỗ trợ cho ông Bùi Văn K và bà Nguyễn Thị H số tiền 100 triệu đồng chẵn để hỗ trợ chi phí tháo dỡ di dời tài sản trên đất lấn chiếm.

[2.4] Ông Mã Huy B đồng ý chịu chi phí xem xét thẩm định và định giá tài sản đã tạm ứng trong quá trình giải quyết vụ án là 5.108.000đ.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Bùi Văn K phải chịu 300.000đ án phí sơ thẩm dân sự. Hoàn trả cho ông Mã Huy B số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm Dân sự là 31.200.000đ , theo biên lai tạm thu số 0027553 ngày 21/5/2019 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố C.

4. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Có gửi kèm theo Quyết định bản đồ đo đạc hiện trạng kí ngày 10/6/2020 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai C)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Nơi nhận:

- VKSND Tp C;
- Chi cục THADS Tp C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Như Xuân